

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 36 KHỐI 12 (TC K38 - TUẦN 40) HỆ SONG BẢNG (NĂM HỌC 2022 - 2023)

Từ ngày 08/5/2023 đến ngày 13/5/2023

Thứ	B	T	12A1		P	12A2		P	12A3		P
2	Sáng		LỚP TC - K38			TC ĐIỆN TỰ ĐỘNG (12A1+12A2)			TC KỸ THUẬT LẮP ĐẶT ĐIỆN & ĐIỀU KHIỂN TRONG CN 1 (12A1+12A3)		
			Chào cờ - Sân nhà A6 (từ 7h10' - 7h30')								
		1	Sinh hoạt	Thầy Hiếu	A6-501	Sinh hoạt	Thầy Nam	A6-502	Sinh hoạt	Cô L.Hoa	A6-503
		2	Toán	Thầy Hiếu		Hóa học	Thầy Thanh		Địa lý	Cô T.Hương	
		3	Hóa học	Thầy Thanh		Vật lý	Thầy Hà		Toán	Thầy Chữ	
	4	Hóa học	Thầy Thanh	Vật lý		Thầy Hà	Toán		Thầy Chữ		
	Chiều	5									
		6									
		7									
		8									
3	Sáng	1	Lịch sử	Cô L.Hoa	A6-501	Sinh học	Cô Mai	A6-502	Vật lý	Thầy Hà	A6-503
		2	Vật lý	Cô N.Thu		Sinh học	Cô Mai		Vật lý	Thầy Hà	
		3	Vật lý	Cô N.Thu		Toán	Thầy Chiến		Toán	Thầy Chữ	
		4	Địa lý	Cô T.Hương		Toán	Thầy Chiến		Toán	Thầy Chữ	
	Chiều	5									
		6									
		7									
		8									
4	Sáng	1	Ngữ văn	Cô Nhung	A6-501	Ngữ văn	Thầy Nam	A6-502	Hóa học	Cô Quỳnh	A6-503
		2	Ngữ văn	Cô Nhung		Ngữ văn	Thầy Nam		Hóa học	Cô Quỳnh	
		3	Tiếng Anh	Cô Trà		Tiếng Anh	Cô Quyên		Ngữ văn	Thầy Nam	
		4	Tiếng Anh	Cô Trà		Tiếng Anh	Cô Quyên		Ngữ văn	Thầy Nam	
	Chiều	5									
		6									
		7									
		8									
5	Sáng	1	Ngữ văn	Cô Nhung	A6-501	Toán	Thầy Chiến	A6-502	Ngữ văn	Thầy Nam	A6-503
		2	Ngữ văn	Cô Nhung		Toán	Thầy Chiến		Ngữ văn	Thầy Nam	
		3	Tiếng Anh	Cô Trà		Tiếng Anh	Cô Quyên		Tiếng Anh	Cô Hạnh	
		4	Tiếng Anh	Cô Trà		Địa lý	Cô T.Hương		Tiếng Anh	Cô Hạnh	
	Chiều	5									
		6									
		7									
		8									
6	Sáng	1	Sinh học	Cô M.Thúy	A6-501	Lịch sử	Cô L.Hoa	A6-502	Toán	Thầy Chữ	A6-503
		2	Toán	Thầy Hiếu		Lịch sử	Cô L.Hoa		Toán	Thầy Chữ	
		3	Toán	Thầy Hiếu		Ngữ văn	Thầy Nam		Lịch sử	Cô L.Hoa	
		4	Sinh hoạt	Thầy Hiếu		Sinh hoạt	Thầy Nam		Sinh hoạt	Cô L.Hoa	
	Chiều	5									
		6									
		7									
		8									

Thời gian học: Lý thuyết: Sáng 7h30' đến 11h00' (4 tiết) ; Chiều 13h30' đến 17h00 (4 tiết);
Thực hành,tích hợp: Sáng 7h30' đến 11h30' (4 giờ) ; Chiều 13h30' đến 16h50' (3 giờ)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 36 KHỐI 12 (TC K38 - TUẦN 40) HỆ SONG BẢNG (NĂM HỌC 2022 - 2023)

Từ ngày 08/5/2023 đến ngày 13/5/2023

Thứ	B	T	12A4		P	12A5		P
2	Sáng		TC KỸ THUẬT LẮP ĐẶT ĐIỆN VÀ ĐIỀU KHIỂN TRONG CN 2			TC MÁY LẠNH & ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ	TC ĐIỆN - NƯỚC	
			Chào cờ - Sân nhà A6 (từ 7h10' - 7h30')					
		1	Sinh hoạt	Cô P.Loan	A6-504	Sinh hoạt	Cô L.Hải	A6-505
		2	Lịch sử	Cô N.Hà		Ngữ văn	Cô Thủy	
		3	Địa lý	Thầy Sơn		Sinh học	Thầy H.Phong	
		4	Toán	Cô H.Anh		Địa lý	Thầy Sơn	
	Chiều	5						
		6						
		7						
		8						
3	Sáng	1	Ngữ văn	Thầy V.Anh	A6-504	Ngữ văn	Cô Thủy	A6-505
		2	Ngữ văn	Thầy V.Anh		Ngữ văn	Cô Thủy	
		3	Hóa học	Thầy Tú		Vật lý	Thầy Hà	
		4	Hóa học	Thầy Tú		Vật lý	Thầy Hà	
	Chiều	5						
		6						
		7						
		8						
4	Sáng	1	Tiếng Anh	Cô Dung	A6-504	Tiếng Anh	Cô Quyên	A6-505
		2	Tiếng Anh	Cô Dung		Tiếng Anh	Cô Quyên	
		3	Toán	Cô H.Anh		Toán	Thầy Hùng	
		4	Toán	Cô H.Anh		Toán	Thầy Hùng	
	Chiều	5						
		6						
		7						
		8						
5	Sáng	1	Sinh học	Cô Mai	A6-504	Hóa học	Thầy Tú	A6-505
		2	Sinh học	Cô Mai		Hóa học	Thầy Tú	
		3	Tiếng Anh	Cô Dung		Toán	Thầy Hùng	
		4	Tiếng Anh	Cô Dung		Toán	Thầy Hùng	
	Chiều	5						
		6						
		7						
		8						
6	Sáng	1	Vật lý	Cô N.Thu	A6-504	Tiếng Anh	Cô Quyên	A6-505
		2	Vật lý	Cô N.Thu		Tiếng Anh	Cô Quyên	
		3	Toán	Cô H.Anh		Lịch sử	Cô H.Vân	
		4	Sinh hoạt	Cô P.Loan		Sinh hoạt	Cô L.Hải	
	Chiều	5			A6-504			A6-505
		6						
		7						
		8						

Thời gian học: Lý thuyết: Sáng 7h30' đến 11h00' (4 tiết) ; Chiều 13h30' đến 17h00 (4 tiết);

Thực hành,tích hợp: Sáng 7h30' đến 11h30' (4 giờ) ; Chiều 13h30' đến 16h50' (3 giờ)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 36 KHỐI 12 (TC K38 - TUẦN 40) HỆ SONG BẢNG (NĂM HỌC 2022 - 2023)

Từ ngày 08/5/2023 đến ngày 13/5/2023

Thứ	B	T	12A6		P	12A7		P	12A8		P
2	Sáng		TC CÔNG NGHỆ ÔTÔ 1			TC CÔNG NGHỆ ÔTÔ 2 (12A1+12A7)			TC TIN ỨNG DỤNG 1 (12A1+12A8)		
			Chào cờ - Sảnh nhà A6 (từ 7h10' - 7h30')								
		1	Sinh hoạt	Cô Yến	A6-506	Sinh hoạt	Thầy T.Hòa	A6-507	Sinh hoạt	Cô Khuyến	A6-604
		2	Ngữ văn	Thầy Nam		Sinh học	Thầy H.Phong		Toán	Cô H.Anh	
		3	Ngữ văn	Thầy Nam		Hóa học	Cô Quỳnh		Vật lý	Cô Loan	
	4	Lịch sử	Cô N.Hà	Hóa học		Cô Quỳnh	Vật lý		Cô Loan		
	Chiều	5									
		6									
		7									
		8									
3	Sáng	1	Ngữ văn	Thầy Nam	A6-506	Lịch sử	Cô H.Vân	A6-507	Địa lý	Cô Phi	A6-604
		2	Ngữ văn	Thầy Nam		Địa lý	Cô Phi		Sinh học	Cô Khuyến	
		3	Vật lý	Cô Loan		Ngữ văn	Cô Huyền		Tiếng Anh	Cô Hạnh	
		4	Vật lý	Cô Loan		Ngữ văn	Cô Huyền		Tiếng Anh	Cô Hạnh	
	Chiều	5									
		6									
		7									
		8									
4	Sáng	1	Tiếng Anh	Cô Hạnh	A6-506	Toán	Cô Trang	A6-507	Lịch sử	Cô N.Hà	A6-604
		2	Tiếng Anh	Cô Hạnh		Ngữ văn	Cô Huyền		Lịch sử	Cô N.Hà	
		3	Toán	Thầy Chiến		Tiếng Anh	Cô Dung		Hóa học	Cô Quỳnh	
		4	Toán	Thầy Chiến		Tiếng Anh	Cô Dung		Hóa học	Cô Quỳnh	
	Chiều	5									
		6									
		7									
		8									
5	Sáng	1	Hóa học	Cô Yến	A6-506	Tiếng Anh	Cô Dung	A6-507	Tiếng Anh	Cô Hạnh	A6-604
		2	Hóa học	Cô Yến		Tiếng Anh	Cô Dung		Ngữ văn	Cô Thủy	
		3	Toán	Thầy Chiến		Toán	Cô Trang		Toán	Cô H.Anh	
		4	Toán	Thầy Chiến		Toán	Cô Trang		Toán	Cô H.Anh	
	Chiều	5									
		6									
		7									
		8									
6	Sáng	1	Tiếng Anh	Cô Hạnh	A6-506	Vật lý	Cô Loan	A6-507	Sinh học	Cô Khuyến	A6-604
		2	Tiếng Anh	Cô Hạnh		Vật lý	Cô Loan		Ngữ văn	Cô Thủy	
		3	Sinh học	Cô Khuyến		Toán	Cô Trang		Ngữ văn	Cô Thủy	
		4	Sinh hoạt	Cô Yến		Sinh hoạt	Thầy T.Hòa		Sinh hoạt	Cô Khuyến	
	Chiều	5									
		6									
		7									
		8									

Thời gian học: Lý thuyết: Sáng 7h30' đến 11h00' (4 tiết) ; Chiều 13h30' đến 17h00 (4 tiết);
Thực hành,tích hợp: Sáng 7h30' đến 11h30' (4 giờ) ; Chiều 13h30' đến 16h50' (3 giờ)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 36 KHỐI 12 (TC K38 - TUẦN 40) HỆ SONG BẢNG (NĂM HỌC 2022 - 2023)

Từ ngày 08/5/2023 đến ngày 13/5/2023

Thứ		B	T	12A9		P	12A10		P	12A11		P	
2	Sáng		TC THIẾT KẾ ĐỒ HỌA (12A1+12A9)				TC THIẾT KẾ NỘI THẤT (12A1+12A10)				TC NHÀ HÀNG KHÁCH SẠN 1		
			Chào cờ - Sảnh nhà A6 (từ 7h10' - 7h30')										
		1	Sinh hoạt	Thầy Hưng	A6-603	Sinh hoạt	Thầy N.Ngọc	A6-602	Sinh hoạt	Cô H.Vân	A6-601		
		2	Tiếng Anh	Cô Trinh		Toán	Thầy Chữ		Lịch sử	Cô H.Vân			
		3	Toán	Thầy Hưng		Tiếng Anh	Cô Tuyết		Toán	Thầy Hùng			
	4	Toán	Thầy Hưng	Tiếng Anh		Cô Tuyết	Ngữ văn		Thầy Nam				
	Chiều	5											
		6											
		7											
		8											
3	Sáng	1	Ngữ văn	Cô Vân	A6-603	Ngữ văn	Cô Nhung	A6-602	Hóa học	Thầy Thanh	A6-601		
		2	Ngữ văn	Cô Vân		Ngữ văn	Cô Nhung		Hóa học	Thầy Thanh			
		3	Tiếng Anh	Cô Trinh		Lịch sử	Cô N.Hà		Địa lý	Cô Phi			
		4	Địa lý	Cô Phi		Lịch sử	Cô N.Hà		Sinh học	Cô Khuyến			
	Chiều	5											
		6											
		7											
		8											
4	Sáng	1	Sinh học	Thầy H.Phong	A6-603	Toán	Thầy Chữ	A6-602	Toán	Thầy Hùng	A6-601		
		2	Sinh học	Thầy H.Phong		Toán	Thầy Chữ		Toán	Thầy Hùng			
		3	Vật lý	Cô Loan		Địa lý	Cô T.Hương		Tiếng Anh	Cô Trinh			
		4	Vật lý	Cô Loan		Ngữ văn	Cô Nhung		Tiếng Anh	Cô Trinh			
	Chiều	5											
		6											
		7											
		8											
5	Sáng	1	Lịch sử	Cô H.Vân	A6-603	Vật lý	Thầy Cầu	A6-602	Vật lý	Cô N.Thu	A6-601		
		2	Toán	Thầy Hưng		Vật lý	Thầy Cầu		Vật lý	Cô N.Thu			
		3	Hóa học	Cô Yến		Sinh học	Cô Mai		Tiếng Anh	Cô Trinh			
		4	Hóa học	Cô Yến		Sinh học	Cô Mai		Tiếng Anh	Cô Trinh			
	Chiều	5											
		6											
		7											
		8											
6	Sáng	1	Toán	Thầy Hưng	A6-603	Hóa học	Cô Yến	A6-602	Ngữ văn	Thầy Nam	A6-601		
		2	Ngữ văn	Cô Vân		Hóa học	Cô Yến		Ngữ văn	Thầy Nam			
		3	Ngữ văn	Cô Vân		Sinh hoạt	Thầy N.Ngọc		Toán	Thầy Hùng			
		4	Sinh hoạt	Thầy Hưng		Tiếng Anh	Cô Tuyết		Sinh hoạt	Cô H.Vân			
	Chiều	5											
		6											
		7											
		8											

Thời gian học: Lý thuyết: Sáng 7h30' đến 11h00' (4 tiết) ; Chiều 13h30' đến 17h00 (4 tiết);
Thực hành,tích hợp: Sáng 7h30' đến 11h30' (4 giờ) ; Chiều 13h30' đến 16h50' (3 giờ)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 36 KHỐI 12 (TC K38 - TUẦN 40) HỆ SONG BẢNG (NĂM HỌC 2022 - 2023)

Từ ngày 08/5/2023 đến ngày 13/5/2023

Thứ	B	T	12A12			P	12A13			P	12A14			P
2	Sáng		TC NHÀ HÀNG KHÁCH SẠN 2				TC NHÀ HÀNG KHÁCH SẠN 3				TC KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP			
			Chào cờ - Sảnh nhà A6 (từ 7h10' - 7h30')											
		1	Sinh hoạt	Cô P.Nhung	A6-606	Sinh hoạt	Cô N.Nhung	A6-607	Sinh hoạt	Cô B.Hạnh	A6-605			
		2	Ngữ văn	Cô V.Ngọc		Ngữ văn	Cô Vân		Lịch sử	Cô L.Hoa				
		3	Lịch sử	Cô L.Hoa		Lịch sử	Cô H.Vân		Tiếng Anh	Cô Trinh				
	4	Lịch sử	Cô L.Hoa	Lịch sử		Cô H.Vân	Tiếng Anh		Cô Trinh					
	Chiều	5												
		6												
		7												
		8												
3	Sáng	1	Toán	Cô Trang	A6-606	Tiếng Anh	Cô Tuyết	A6-607	Tiếng Anh	Cô Trinh	A6-605			
		2	Toán	Cô Trang		Tiếng Anh	Cô Tuyết		Hóa học	Thầy Tú				
		3	Tiếng Anh	Cô Quyên		Toán	Thầy Hưng		Sinh học	Cô Khuyên				
		4	Tiếng Anh	Cô Quyên		Toán	Thầy Hưng		Toán	Thầy Hiếu				
	Chiều	5												
		6												
		7												
		8												
4	Sáng	1	Hóa học	Thầy Tú	A6-606	Vật lý	Thầy Cầu	A6-607	Ngữ văn	Cô B.Huyền	A6-605			
		2	Hóa học	Thầy Tú		Vật lý	Thầy Cầu		Ngữ văn	Cô B.Huyền				
		3	Ngữ văn	Cô V.Ngọc		Ngữ văn	Cô Vân		Ngữ văn	Cô B.Huyền				
		4	Ngữ văn	Cô V.Ngọc		Ngữ văn	Cô Vân		Hóa học	Thầy Tú				
	Chiều	5												
		6												
		7												
		8												
5	Sáng	1	Toán	Cô Trang	A6-606	Toán	Thầy Hưng	A6-607	Địa lý	Cô T.Hương	A6-605			
		2	Toán	Cô Trang		Tiếng Anh	Cô Tuyết		Tiếng Anh	Cô Trinh				
		3	Địa lý	Cô T.Hương		Tiếng Anh	Cô Tuyết		Toán	Thầy Hiếu				
		4	Sinh học	Cô M.Thúy		Địa lý	Cô Phi		Toán	Thầy Hiếu				
	Chiều	5												
		6												
		7												
		8												
6	Sáng	1	Vật lý	Thầy Cầu	A6-606	Ngữ văn	Cô Vân	A6-607	Toán	Thầy Hiếu	A6-605			
		2	Vật lý	Thầy Cầu		Sinh học	Thầy H.Phong		Vật lý	Thầy Hà				
		3	Sinh hoạt	Cô P.Nhung		Hóa học	Thầy Thanh		Vật lý	Thầy Hà				
		4	Tiếng Anh	Cô Quyên		Sinh hoạt	Cô N.Nhung		Sinh hoạt	Cô B.Hạnh				
	Chiều	5												
		6												
		7												
		8												

Thời gian học: Lý thuyết: Sáng 7h30' đến 11h00' (4 tiết) ; Chiều 13h30' đến 17h00 (4 tiết);
Thực hành,tích hợp: Sáng 7h30' đến 11h30' (4 giờ) ; Chiều 13h30' đến 16h50' (3 giờ)